

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 06 - 02 - 2025
V/v ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Hoa

2. Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Ông Phạm Hoàng Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L, sinh năm 1995 (có đơn xin vắng mặt).

Thường trú: TK16/13 N, phường C, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: A khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Trần Cao B, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Huỳnh Phương L trình bày và yêu cầu như sau:*

Chị và anh B chung sống với nhau vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C năm 2022, chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh B đam mê cờ bạc, gây nợ nần, chị và mẹ chồng

khuyên nhiều lần nhưng anh B không từ bỏ, đến tháng 06/2024 chị và anh B ly thân nhau đến nay.

Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Nguyễn Chí T., sinh ngày 26/5/2022, hiện nay đang sống với chị L.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai.

Chị L yêu cầu được ly hôn với anh B và yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, chị L xin vắng mặt nên không có lời trình bày.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Cao B trình bày:**

Lời trình bày của chị L về năm chung sống, nơi đăng ký kết hôn, con chung, tài sản, nợ, thời gian ly thân là đúng.

Mâu thuẫn giữa vợ chồng: Đầu năm 2024 anh đi làm hồ, các chú ở cùng địa phương rủ anh sang Campuchia chơi và anh có tham gia đánh bạc, khi về có nợ 1.000.000 đồng. Từ đó vợ và mẹ vợ đòi chấm dứt hôn nhân.

Theo yêu cầu của chị L, anh có ý kiến như sau: Anh B đồng ý ly hôn với chị L; anh B yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, anh B vắng mặt không có lời trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn thực hiện chưa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; giao con chung cho nguyên đơn tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét, không tranh chấp tài sản chung, không nợ người khác nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được các nội dung tranh chấp, ngày 02/12/2024 nguyên đơn nộp đơn xin vắng mặt. Ngày 03/01/2025 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, anh B vắng mặt lần thứ nhất không lý do nên Hội đồng xét xử Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh B nhưng anh B vẫn vắng mặt

không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B chung sống với nhau vào năm 2020, có đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 04/05/2022 của Ủy ban nhân dân phường C, quận A, thành phố Hồ Chí Minh nên hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B bất đồng về quan điểm sinh hoạt đời sống hằng ngày, tháng 06/2024 chị L và anh B ly thân nhau đến nay.

Xét thấy giữa chị L và anh B đã ly thân nhau trong một thời gian dài, hai người không có biện pháp hàn gắn, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và tại phiên họp hòa giải ngày 02/12/2024 anh B đồng ý ly hôn với chị L. Chị L và anh B vắng mặt tại phiên tòa, theo đề nghị của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L và đề nghị của Kiểm sát viên. Cho chị Nguyễn Huỳnh Phương L được ly hôn với anh Trần Cao B.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B xác định, anh chị có 01 con chung tên Trần Nguyễn Chí T, sinh ngày 26/5/2022, hiện nay đang sống chung với chị L.

Xét thấy từ khi ly thân đến nay cháu Trần Nguyễn Chí T sống chung với chị L, chị L có thu nhập ổn định, đảm bảo cho việc nuôi con và tính đến nay cháu T chưa đủ 36 tháng tuổi. Theo đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung tên Trần Nguyễn Chí T, sinh ngày 26/5/2022 cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L không yêu cầu anh Trần Cao B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Huỳnh Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Huỳnh Phương L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Huỳnh Phương L được ly hôn với anh Trần Cao B.

- *Về quan hệ con chung:* Giao con chung tên Trần Nguyễn Chí T, sinh ngày 26/5/2022 cho chị Nguyễn Huỳnh Phương L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nguyễn Huỳnh Phương L không yêu cầu anh Trần Cao B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Huỳnh Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005121 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị L đã nộp xong.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt, Chị Nguyễn Huỳnh Phương L và anh Trần Cao B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND phường Cầu Kho;
- Lưu HS, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

